

# HỢTTL VN30 - XU HƯỚNG GIẢNG CO CHI PHỐI

MBS Research | **BẢN TIN PHÁI SINH** | 30/12/2019



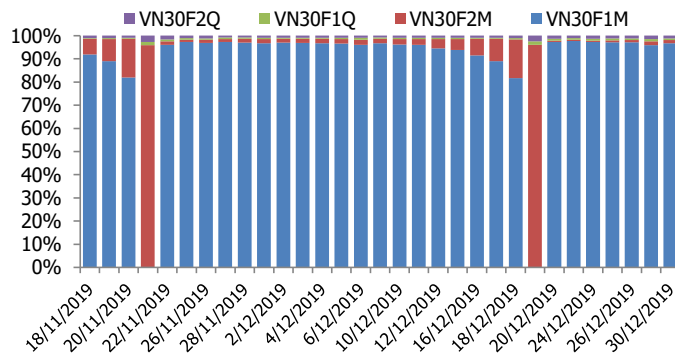
## BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



## THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2001	16/1/2020	17	878.30	16,222
VN30F2002	20/2/2020	52	879.20	215
VN30F2003	19/3/2020	80	883.60	122
VN30F2006	18/6/2020	171	889.60	202

## TỶ TRỌNG VỊ THẾ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Thị trường chứng khoán trong nước tiếp tục có phiên tăng thứ 2 liên tiếp từ mức đáy cũ 950 điểm. Hỗ trợ đi lên của thị trường là nhóm cổ phiếu ngân hàng, đặc biệt là VCB và CTG và nhóm cổ phiếu Vingroup. Đóng cửa, chỉ số VN-Index tăng 1,52 điểm (0,16%) lên 965,03 điểm; HNX-Index giảm 0,43% xuống 102,16 điểm. Dòng tiền phiên này lại tập trung ở nhóm midcap và nhóm vốn hóa lớn, chỉ số tăng tốt nhưng lại là một phiên "xanh vỏ đỏ lòng". Thanh khoản thị trường thấp nhất trong 3 tuần gần đây, giá trị khớp lệnh đạt 3.000 tỷ đồng. Về giao dịch khối ngoại, họ tiếp tục mua ròng 80 tỷ đồng trong phiên hôm nay.
- Không giữ được sắc xanh đầu phiên, cả 4 HĐTL đóng cửa phiên giao dịch đầu tuần ghi nhận mức giảm điểm từ 0,4 đến 1,0 điểm, trong khi đó chỉ số VN30 tăng 3,91 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng đồng loạt sụt giảm. Đóng cửa, basis của các HĐTL hiện nằm trong khoảng từ -1,09 điểm đến +9,31 điểm. Vẫn giữ quan điểm rằng rủi ro giảm sâu hơn là thấp và mức độ giảm nếu có cũng không gây tổn hại gì nhiều cho cổ phiếu. Đây là thời điểm thị trường đang củng cố vùng cân bằng. Thế giới rất ổn, mặt bằng thông tin bình lặng là yếu tố thuận lợi lúc này. Thị trường chưa tìm được lý do để kích thích dòng tiền vào. Trên thị trường phái sinh, chiến lược trading trong phiên sẽ được ưu tiên hơn với vùng hỗ trợ 870-875 và kháng cự 885-890.
- Về kỹ thuật, VN30-Index tiếp tục tăng điểm nhờ lực kéo của nhóm cổ phiếu ngân hàng và vingroup. Tuy nhiên, nếu dòng tiền không được cải thiện thì rất khó để chỉ số duy trì mạch tăng điểm. Hiện vùng 875-878 điểm sẽ là hỗ trợ cho chỉ số và kháng cự mạnh 890-898 điểm.

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

### Chiến lược giao dịch trong ngày

Xu hướng giảm co tiếp tục chi phối thị trường trong những phiên giao dịch cuối cùng của năm. Do đó, chiến lược trading trong phiên sẽ được ưu tiên hơn với vùng hỗ trợ 870-875 điểm và vùng kháng cự 885-890 điểm.

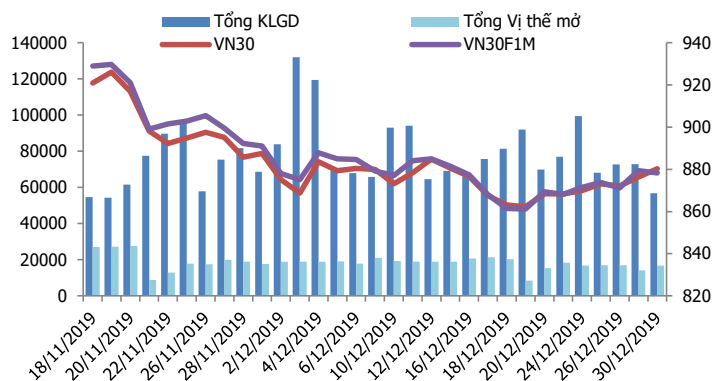
### Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Tiếp tục nắm giữ vị thế Long, chú ý kháng cự mạnh của VN30 cũng như của VN30F1M tại 888-894 điểm.

### Chiến lược giao dịch spread

Hạn chế giao dịch chênh lệch giá và kiên nhẫn chờ đợi những tín hiệu rõ ràng hơn.

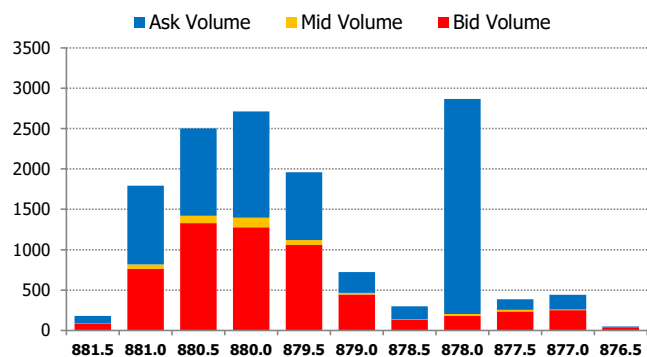
## DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HẾT L



## DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾT L CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2001	878.3	-0.11	56,581	-21.9	16,222	20.5
VN30F2002	879.2	-0.09	131	-49.6	215	-10.0
VN30F2003	883.6	-0.05	22	-63.3	122	-9.0
VN30F2006	889.6	-0.04	41	-56.8	202	0.0
<b>Tổng</b>			56,775	-22.1	16,761	19.4

## THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



## NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾT L

- Không giữ được sắc xanh đầu phiên, cả 4 HẾT L đóng cửa phiên giao dịch đầu tuần ghi nhận mức giảm điểm từ 0,4 đến 1,0 điểm, trong khi đó chỉ số VN30 tăng 3,91 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng đồng loạt sụt giảm. Đóng cửa, basis của các HẾT L hiện nằm trong khoảng từ -1,09 điểm đến +9,31 điểm.
- Thanh khoản thị trường giảm so với phiên cuối tuần trước, tổng khối lượng giao dịch toàn thị trường đạt 56.775 hợp đồng giảm 21,58%. Trong đó, thanh khoản tập trung nhiều ở hợp đồng tháng 1 với 56.581 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2001 là 882,68 điểm (cao hơn 4,38 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2002 là 887,63 điểm (+8,43 điểm), VN30F2003 là 891,60 điểm (+8,00 điểm) và VN30F2006 là 904,65 điểm (+15,05 điểm).

## XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
<b>Tổng kết</b>	<b>BUY</b>	<b>BUY</b>	<b>BUY</b>
<b>Hỗ trợ</b>	<b>875-878</b>	<b>870-873</b>	<b>868-872</b>
<b>Kháng cự</b>	<b>885-888</b>	<b>890-894</b>	<b>894-897</b>

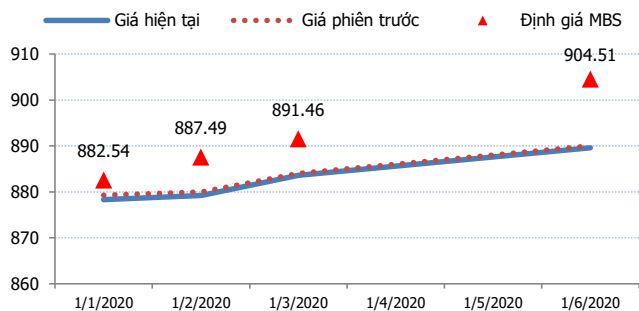
## ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



## DIỄN BIẾN CHÊNH LỆCH GIÁ HDTL

Spread HDTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	0.9	0.70	0.2	1.16
VN30F1Q - VN30F1M	5.3	4.70	0.6	5.82
VN30F1Q - VN30F2M	4.4	4.00	0.4	4.66
VN30F2Q - VN30F1M	11.3	10.70	0.6	9.94
VN30F2Q - VN30F2M	10.4	10.00	0.4	8.78
VN30F2Q - VN30F1Q	6	6.00	0	4.12

## ĐƯỜNG CONG GIÁ HDTL CÁC KỲ HẠN



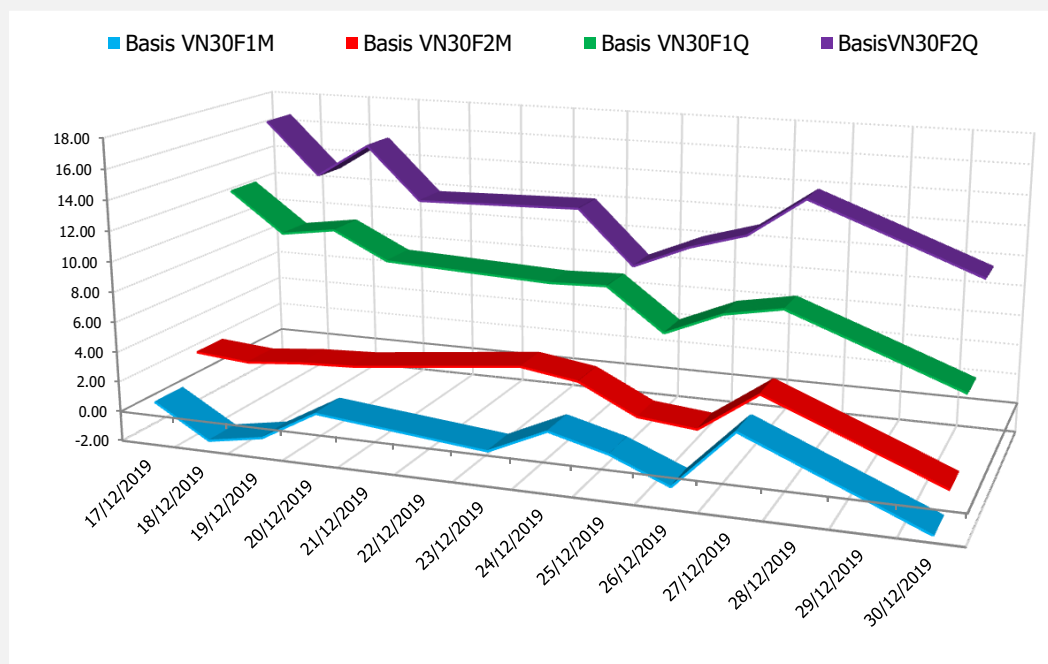
## DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



## NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HDTL

- Thị trường cơ sở tiếp tục nổi dài dài hồi phục tuy nhiên đà tăng của các HDTL đã chứng lại với cả 4 hợp đồng đóng cửa phiên giao dịch đầu tuần trong sắc đỏ nhẹ. Do đó, basis của các hợp đồng tương lai đồng loạt quay đầu điều chỉnh. Cụ thể, basis hợp đồng VN30F2001 giảm mạnh từ +2,92 điểm phiên trước xuống còn -1,99 điểm phiên nay. Trong khi đó, basis hợp đồng kỳ hạn xa nhất VN30F2006 cũng giảm 4,31 điểm từ 13,62 điểm xuống mức 9,31 điểm.
- Tương tự, chênh lệch giá giữa các hợp đồng tương lai tiếp tục xu hướng thu hẹp, hiện nằm trong khoảng từ +0,9 đến +7,7 điểm vào cuối phiên hôm nay. Những biến động chênh lệch giá giữa các hợp đồng tương đối thấp và chưa tạo ra cơ hội mở vị thế Long/Short spread mới cho nhà đầu tư. Do đó, nhà đầu tư nên hạn chế giao dịch chênh lệch giá và kiên nhẫn chờ đợi những tín hiệu rõ ràng hơn.

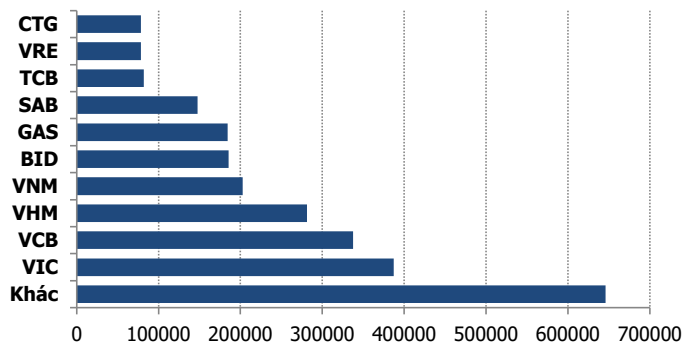
## DIỄN BIẾN BASIS CÁC HDTL



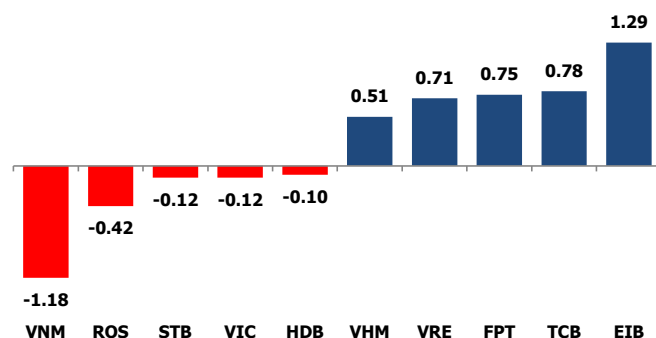
## THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

	VNIndex	VN30
<b>Đóng cửa</b>	965.03	880.29
<b>Thay đổi</b>	1.52	3.91
<b>%Chg</b>	0.16	0.45
<b>YTD</b>	8.12	2.96
<b>Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)</b>	3,293.70	2,611.24
<b>P/E</b>	15.90	12.78
<b>P/B</b>	2.30	2.12

## TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



## CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



## NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Phiên giao dịch đầu tuần diễn ra khá ảm đạm với sự suy yếu của nhiều cổ phiếu lớn. Bộ đôi BID, VCB không còn giữ được đà hưng phấn như những phiên cuối tuần trước và BID thậm chí còn đảo chiều giảm giá. Dù vậy, thị trường vẫn giữ được sắc xanh nhờ lực kéo từ FPT, HPG, MSN, MWG, VIC, VHM, VRE.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 3,91 điểm (+0,45%) lên 880,29 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 17 mã tăng/11 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 35,56 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.366 tỷ đồng.
- Giao dịch khối ngoại là điểm sáng khi họ mua ròng 80 tỷ đồng trên toàn thị trường. Lực mua tập trung vào các Bluechips như CTG (45,8 tỷ đồng), VRE (28,8 tỷ đồng), MSN (18,1 tỷ đồng), VCB (10 tỷ đồng)... Ở chiều ngược lại, khối ngoại bán ròng nhiều mã VIC với giá trị 20,13 tỷ đồng.

## ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



## DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
<b>VNIIndex</b>	965.03	0.16	15.90	8.12
<b>Dow Jones</b>	28,462.14	(0.64)	19.57	22.01
<b>S&amp;P500</b>	3,221.29	(0.58)	21.53	28.50
<b>Nikkei 225</b>	23,656.62	(0.76)	18.82	18.20
<b>Shanghai</b>	3,040.02	1.16	14.43	21.90
<b>DAX</b>	13,249.01	(0.66)	24.58	25.48
<b>Vàng</b>	1,519.53	0.29		18.48
<b>Dầu WTI</b>	61.59	(0.15)		35.63

## LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
<b>Thứ Sáu - 27/12/2019</b>			
Mỹ-Đề nghị trợ cấp thất nghiệp	234K	222K	222K
Mỹ- Trữ lượng dầu thô	-1,1 triệu thùng	-1,7 triệu thùng	
<b>Thứ Hai - 30/12/2019</b>			
Mỹ - Cán cân thương mại hàng hóa	-66,5 tỷ USD		
Mỹ - PMI Chicago	46,3		
<b>Thứ Ba - 31/12/2019</b>			
Trung Quốc - PMI sản xuất	50,2		
Mỹ - Chỉ số niềm tin người tiêu dùng	125,5		
<b>Thứ Năm - 02/01/2020</b>			
Trung Quốc - PMI sản xuất Caixin	51,8		

## NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ quay đầu giảm điểm từ các mức cao mọi thời đại vào ngày thứ Hai (30/12), khi nhà đầu tư rút khỏi một số rủi ro trong phiên giao dịch kế cuối của một năm lịch sử đối với chứng khoán. Đóng cửa, Dow Jones giảm 183,12 điểm, tương đương 0,64%, xuống 28.462,14 điểm. S&P 500 giảm 18,73 điểm, tương đương 0,58%, xuống 3.221,29 điểm, tương đương 0,67%, xuống 8.945,99 điểm. Đây là ngày giảm tương đối nhiều nhất của cả 3 chỉ số trên trong 4 tuần.
- Giá dầu quay đầu giảm nhẹ vào ngày thứ Hai (30/12), chấm dứt chuỗi 4 phiên tăng liên tiếp. Giá dầu Brent tương lai tăng 28 cent lên 68,44 USD/thùng. Giá dầu WTI tương lai giảm 4 cent xuống 61,68 USD/thùng. Trong tháng này, dầu WTI và dầu Brent lần lượt tăng 11,8% và 10,4%.
- Giá vàng ngày 30/12 tăng nhờ lo ngại về tăng trưởng kinh tế toàn cầu vẫn tồn tại, giữ giá vàng ở trên mốc 1.500 USD/ounce. Giá vàng giao ngay tại sàn New York tăng 4,2 USD lên 1.515 USD/ounce. Giá vàng tương lai giữ ở 1.518,6 USD/ounce.

## NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Độ rộng trong rổ VN30 nghiêng về bên mua với 17 mã tăng, 11 mã giảm và 02 mã đứng giá, trong đó có 09 mã tăng hơn 1%. Nếu xét về mức độ ảnh hưởng thì EIB, TCB là những mã có ảnh hưởng tích cực nhất tới VN30 khi cả hai giúp chỉ số tăng gần 2,2 điểm.

### Phân tích kỹ thuật cổ phiếu EIB



**DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30**

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
VNM	Food Producers	9.15	116,500	-1.44	1.29%	78.65	-1.18	21.08	7.44
TCB	Banks	8.34	23,450	1.08	2.57%	58.065	0.78	8.82	1.40
VIC	Real Estate Investment & Services	8.11	115,000	-0.17	0.70%	57.791	-0.12	72.35	4.93
HPG	General Industrials	6.13	23,650	0.42	1.49%	69.437	0.23	9.36	1.42
VJC	Travel & Leisure	5.91	144,400	0.56	0.63%	59.893	0.29	14.66	5.57
VPB	Banks	5.22	19,800	0.51	1.27%	42.512	0.23	5.93	1.20
MWG	Technology Hardware & Equipment	5.13	114,000	0.44	1.15%	70.276	0.20	13.70	4.47
VHM	Real Estate Investment & Services	4.99	85,500	1.18	2.61%	76.535	0.51	16.16	5.33
FPT	Fixed Line Telecommunications	4.97	58,600	1.74	2.26%	167.855	0.75	12.50	2.93
MBB	Banks	4.57	20,950	0.24	1.67%	72.248	0.10	6.42	1.23
VCB	Banks	4.22	91,000	1.45	2.44%	60.443	0.20	17.25	4.15
MSN	Financial Services	4.17	57,100	0.35	2.11%	51.05	0.13	12.66	1.98
NVL	Real Estate Investment & Services	3.47	58,500	1.04	2.63%	14.856	0.31	18.35	2.65
EIB	Banks	2.91	17,800	5.33	7.83%	3.389	1.29	34.42	1.39
HDB	Banks	2.89	26,900	-0.37	0.93%	24.177	-0.10	9.29	1.69
STB	Banks	2.85	10,100	-0.49	1.49%	19.962	-0.12	6.55	0.69
SAB	Beverages	2.54	230,000	-0.22	3.10%	9.312	-0.05	31.23	8.25
VRE	General Retailers	2.52	34,500	3.29	4.23%	38.025	0.71	33.41	2.82
PNJ	General Retailers	2.41	86,500	0.00	1.62%	64.629	0.00	17.88	4.67
BID	Banks	1.45	46,100	-0.22	2.50%	40.747	-0.03	21.86	2.80
GAS	Oil & Gas Producers	1.44	96,400	-0.62	0.93%	21.761	-0.08	16.38	4.05
CTG	Banks	0.98	21,050	1.94	2.18%	96.843	0.16	12.82	1.05
REE	Industrial Engineering	0.98	36,650	2.09	1.95%	37.973	0.18	6.53	1.14
GMD	Industrial Transportation	0.92	23,300	-0.85	1.72%	4.189	-0.07	11.96	1.11
SSI	Financial Services	0.86	18,150	0.28	1.93%	19.872	0.02	10.26	0.95
SBT	Food Producers	0.85	18,500	0.00	1.09%	19.655	0.00	42.09	1.51
BVH	Financial Services	0.76	69,400	0.87	1.46%	9.488	0.06	36.73	3.10
ROS	Construction & Materials	0.66	18,600	-6.77	0.00%	1.351	-0.42	53.60	1.78
DPM	Chemicals	0.32	13,050	-1.14	1.93%	5.114	-0.03	20.09	0.65
CTD	Construction & Materials	0.28	52,900	-1.86	2.09%	5.817	-0.05	5.37	0.49

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	<b>Mã hợp đồng</b>	VN30F-yy-mm
2	<b>Tài sản cơ sở</b>	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	<b>Hệ số nhân hợp đồng</b>	100.000 đồng
4	<b>Quy mô 01 hợp đồng</b>	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	<b>Tháng đáo hạn</b>	-Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	<b>Phương thức giao dịch</b>	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	<b>Thời gian giao dịch</b>	<b>GD Khớp lệnh định kỳ</b> - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45 <b>GD khớp lệnh liên tục</b> - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30 <b>GD Thỏa thuận</b> - 08h45 - 14h45
8	<b>Các loại lệnh giao dịch</b>	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	<b>Nguyên tắc khớp lệnh</b>	Ưu tiên giá và thời gian.
10	<b>Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh</b>	01 hợp đồng
11	<b>Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh</b>	500 hợp đồng
12	<b>Đơn vị yết giá/ Bước giá</b>	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	<b>Biên độ dao động</b>	+/- 7%
14	<b>Ngày giao dịch cuối cùng</b>	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	<b>Ngày thanh toán cuối cùng</b>	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	<b>Phương thức thanh toán</b>	Thanh toán bằng tiền
17	<b>Giá thanh toán hàng ngày</b>	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	<b>Giá thanh toán cuối cùng</b>	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	<b>Giá tham chiếu</b>	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	<b>Mở tài khoản</b>	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	<b>Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK</b>	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	<b>Mức ký quỹ ban đầu</b>	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	<b>Mức ký quỹ duy trì</b>	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	<b>Ký quỹ bổ sung</b>	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	<b>Thoát khỏi hợp đồng tham gia</b>	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

## TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

## MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội  
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601  
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)  
Hotline: **1900 9088**

## MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	<a href="mailto:son.tranhoang@mbs.com.vn">son.tranhoang@mbs.com.vn</a>
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	<a href="mailto:quynh.phamvan@mbs.com.vn">quynh.phamvan@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	<a href="mailto:hop.nguyenhoa@mbs.com.vn">hop.nguyenhoa@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên nghiên cứu	<a href="mailto:ha.nguyenthai@mbs.com.vn">ha.nguyenthai@mbs.com.vn</a>